

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27a/2021/HS-ST
Ngày: 25 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Hải Nam và ông Lê Ngọc Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Dương Đại Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2021/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần C, sinh ngày 13/10/1986, tại xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; trình độ văn hóa: lớp 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Trần Ngọc C và bà Phùng Thị N; có vợ Nguyễn Thị H (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị giam, giữ; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Văn T, sinh năm 1959, là bố của nạn nhân Trần Văn Th (đã chết). Nơi cư trú: Thôn T, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Xuân Q, sinh năm 1959. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Xuân Q: Anh Ngô Thanh Q, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Phan Tiến C, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 35 phút, ngày 16/11/2020, bị cáo C có giấy phép lái xe hợp lệ, trực tiếp điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 73C - 027.07 của Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ Q, địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, chạy hướng Nam - Bắc (Quảng Trị đi Quảng Bình). Khi đến Km 684+800 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, bị cáo C phát hiện phía trước có xe mô tô BKS 73N5 - 5084 do anh Trần Văn Th, sinh năm 1985, ở thôn T, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, điều khiển chạy hướng ngược lại, đã lần sang phần đường của xe ô tô bị cáo C đang chạy. Bị cáo C điều khiển xe ô tô sang phần đường bên trái để tránh, nhưng đồng thời lúc đó anh Th cũng điều khiển xe mô tô trở lại phần đường của mình, thì phía bên trái đầu xe ô tô do bị cáo C điều khiển va chạm với đầu xe mô tô do anh Th điều khiển. Hậu quả, anh Trần Văn Th tử vong tại chỗ, 02 xe hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng Nam - Bắc (hướng thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị đi thành phố H, tỉnh Quảng Bình) thấy:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường được rải nhựa phẳng. Phần đường giành cho xe cơ giới rộng 7,06m ở giữa có vạch sơn màu vàng ngắt quãng, hai bên có hai vạch sơn màu trắng. Sau tai nạn, trên hiện trường để lại vết cày trượt, vết phanh, vết màu hồng đen, vết chày trượt, đám cày trượt, nạn nhân, xe mô tô 73N5 - 5084, xe ô tô BKS 73C - 027.07 và nhiều mảnh vỡ do 02 phương tiện liên quan tạo nên.

Cách tâm công vào nhà anh Lê Văn T, điểm tiếp giáp với mép đường nhựa nên trái về phía Đông 5,53m, trên phần đường của xe cơ giới bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 3,35m là vị trí điểm đầu của vết cày trượt. Vết cày trượt có kích thước 0,61m x 0,2m, hướng Đông Nam - Tây Bắc, điểm cuối cách tâm vạch sơn trắng bên trái 3,18m.

Cách điểm đầu vết cày trượt về phía Bắc 1m, trên phần đường của xe cơ giới bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 3,35m là điểm đầu của vết phanh, vết phanh không liên tục, dài 17,5m, rộng 0,15m, có hướng Nam - Bắc; điểm cuối nằm trên phần đường của xe cơ giới bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 2,5m.

Cách điểm đầu của vết cày trượt về phía Bắc 2m, trên phần đường của xe cơ giới bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 2,4m là vị trí điểm đầu của vết màu hồng đen; Vết màu hồng đen dài 6,85m, rộng 0,7m, có hướng Nam - Bắc; điểm cuối nằm trên phần đường của xe cơ giới bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 1,6m.

Cách điểm đầu của vết màu hồng đen về phía Bắc 2,06m, trên phần đường của xe cơ giới bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 2,78m là vị trí vết chày trượt. Vết chày trượt dài 1,22m, rộng 0,02m, có hướng Nam - Bắc; điểm cuối nằm trên phần đường của xe cơ giới bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 2,7m.

Cách điểm đầu của vết chày trượt về phía Bắc 5,25m, trên phần đường của xe cơ giới bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 1,91m là vị trí của đám cây trượt. Đám cây dài 7,1m, rộng 0,43m, có hướng Nam - Bắc, điểm cuối nằm trên phần đường của xe cơ giới bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 0,36m.

Cách điểm đầu vết màu hồng đen về phía Bắc 19,6m, trên phần đường của xe cơ giới bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 2,7m là vị trí tâm của đám mảnh vỡ, đám mảnh vỡ có kích thước 38,8m x 8,15m.

Cách điểm đầu của đám cây trượt về phía Bắc 9,2m, trên phần đường của xe thô sơ và người đi bộ bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 1,19m là vị trí bàn chân trái của nạn nhân. Sau tai nạn, nạn nhân nằm ngửa trên phần đường của xe thô sơ và người đi bộ bên trái, đầu hướng Bắc, chân hướng Nam; đầu nạn nhân cách vạch sơn trắng bên trái 1,25m.

Cách điểm đầu đám cây trượt về phía Bắc 22,1m, nằm bên ngoài mép đường nhựa bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 2,55m là vị trí trực trước của xe mô tô BKS 73N5 - 5084.

Xe mô tô BKS 73N5 – 5084, sau tai nạn ngã nghiêng sang phải, đầu hướng Nam Tây Nam, đuôi hướng Bắc Đông Bắc, trực sau nằm ngoài đường nhựa bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 2,17m.

Xe ô tô BKS 73C - 027.07, sau tai nạn dừng trên phần đường của xe thô sơ và người đi bộ bên phải, đầu hướng Bắc, đuôi hướng Nam; mép ngoài điểm tiếp đất của bánh trước bên trái nằm trên phần đường của xe cơ giới bên phải, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 6,58m.

Khám xe ô tô BKS 73C - 027.07 thấy:

Kính chắn gió phía trước bị vỡ, tâm đám vỡ nằm ở góc dưới bên trái; Góc phía trước bên trái đầu xe có vết va chạm, hướng từ trước ra sau, làm móp méo, bong sơn còn dính chất màu đỏ, kích thước 77cm x 45cm; Cụm đèn phía trước bên trái bị vỡ hoàn toàn, góc dưới trước bên trái bị gãy, vỡ, rách, kích thước 50cm x 62cm; Phần bên trái Ba đơ xoóc bị cong, gãy hướng từ trước ra sau, kích thước 90cm x 36cm; Ba đơ xoóc bị bung hở 25,5cm so với vị trí ban đầu; Cụm đèn sương mù, đèn xin đường phía trước bên trái bị vỡ; Góc dưới trước cửa lên xuống bên trái bị cong, móp có hướng từ trước ra sau, kích thước 40cm x 30cm; Mặt ngoài bánh trước bên trái có 03 vết xây xát chạy theo vòng lốp: kích thước vết 1: 15cm x 6cm, vết 2: 15cm x 9cm, vết 3: 17cm x 10cm; Mặt ngoài la răng có vết mất bụi, kích thước 17cm x 25cm.

Khám xe mô tô BKS 73N5 - 5084 thấy:

Phần đầu xe bị gãy, vỡ hoàn toàn, tay lái bên trái bị gãy rời, các bộ phận phía trước bị gãy rời; Ốp nhựa phía trên hai ống phuộc bị gãy rời; Bánh trước bị cong,

vênh, móp méo, tấm bị đứt; Hai cánh mang bị vỡ rời; Yên xe rời khỏi xe; Phần ngoài cùng của bàn đạp phanh, bàn để chân trước bên phải, cần khởi động, bàn để chân sau phải có vết mài mòn; Đuôi xe vỡ rời, bảo hiểm và biển kiểm soát bung rời khỏi xe; Vành sau bị cong, gãy, có hướng ngoài vào trong ép sát may ơ, tấm bị đứt; Bia ra tơ bị vỡ; Mặt tiếp đất của lốp sau bị xây xát có dính bột đá màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 1352/GĐ-PC09 ngày 02/12/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: Đã xảy ra va chạm ngược chiều giữa xe ô tô BKS 73C - 027.07 với xe mô tô BKS 73N5 - 5084. Cụm đèn pha, xi nhan, khung kim loại phía trước, lốp trước, tăng búa bánh trước bên trái xe ô tô BKS 73C - 027.07 va chạm với tay lái bên trái, thanh dọc khung đầu xe và bánh trước xe mô tô BKS 73N5 - 5084 theo hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải so với trục chuyển động của xe mô tô BKS 73N5 - 5084.

Khám nghiệm tử thi Trần Văn Th thấy:

Đầu mặt, trán trái có vết thương kích thước 1,5cm x 0,2cm và 1cm x 0,5cm. Giữa hai cung mày có vết thương nham nhở kích thước 2,5cm x 1cm, mi trên mắt trái và mắt phải có vết thương kích thước 2,5cm x 0,5cm và 1,5cm x 0,5cm. Vỡ nhãn cầu bên phải, gãy xương chính mũi; gãy xương gò má hai bên, gãy xương hàm trên và gãy xương hàm dưới hai bên thành nhiều mảnh; gò má trái xây xát da kích thước 9cm x 6cm. Môi trên và môi dưới có nhiều vết thương nhỏ trên diện tích 8cm x 3cm, vùng cằm có vết thương nham nhở kích thước 3,5cm x 2cm. Cổ: Cổ phải có vết thương kích thước 5cm x 0,2cm, ấn có dấu lạo xạo gãy cột sống cổ. Ngực bụng: Đám xây xát da rộng vùng cổ, ngực, bụng kích thước 44cm x 43cm, gãy xương đòn phải, gãy cung trước các xương sườn từ số 1 đến 10 bên phải. Tay, chân: Gãy hở 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái, vết thương 1/3 giữa sau cẳng tay trái kích thước 1cm x 1cm, gãy các xương vùng cổ tay trái, trước đùi trái xây xát da kích thước 12cm x 9cm và 17cm x 4cm; 1/3 trên ngoài cẳng chân trái có vết thương nham nhở kích thước 7cm x 4cm, 1/3 giữa trước đùi phải xây xát da kích thước 5cm x 3cm.

Mở rộng vết thương giữa hai cung mày thấy bầm tụ máu tổ chức dưới da xung quanh vết thương, vỡ xương trán kích thước 3cm x 0,5cm. Chọc hút khoang màng phổi phải có nhiều khí, khoang màng phổi trái có nhiều máu lỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 174/TT ngày 02/12/2020, Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Anh Trần Văn Thắng chết do: Chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt, chấn thương cột sống cổ, chấn thương ngực.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐG, ngày 30/11/2020, kết luận: Xe ô tô BKS 73C - 027.07 bị hư hỏng thiệt hại 36.985.000 đồng, xe mô tô BKS 73N5-5084 bị hư hỏng thiệt hại 3.778.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Ngày 16/11/2020 cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy tiến hành tạm giữ tại Trần C, xe ô tô BKS 73C - 027.07 và các giấy tờ liên quan gồm: Giấy

phép lái xe hạng C số 440097003700 mang tên Trần C; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; giấy chứng nhận kiểm định; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự. Tạm giữ 01 xe mô tô BKS 73N5- 5084 và các giấy tờ liên quan gồm: Giấy phép lái xe mang tên Trần Văn Th; giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Văn Th (Tất cả có đặc điểm như miêu tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu).

Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại xe ô tô BKS 73C-027.07 cùng các giấy tờ liên quan cho Trần C; đã trả lại xe mô tô BKS 73N5 – 5084 cùng các giấy tờ liên quan cho ông Trần Văn T, đại diện cho bị hại nhận. Riêng giấy phép lái xe hạng C số 440097003700 mang tên Trần C hiện đang tạm giữ, chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Bị cáo Trần C và chủ xe ô tô đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự cho gia đình nạn nhân số tiền 150.000.000 đồng. Ông Trần Văn T đại diện cho gia đình nạn nhân đã nhận đủ số tiền trên và cam đoan chấm dứt phần dân sự và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trần C.

Bản Cáo trạng số 30/CT-VKSNDLT ngày 22/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Trần C về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 47, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Trần C từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng; trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo Trần C; phần bồi thường dân sự các bên đã thỏa thuận xong, không ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan Điều tra, Cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đã truy tố bị cáo trước Tòa án. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện

hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám phương tiện, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 35 phút, ngày 16/11/2020, tại Km 684+800 đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Trần C có giấy phép lái xe hợp lệ, trực tiếp điều khiển xe ô tô BKS 73C – 027.07 đi không đúng phần đường gây tai nạn với xe mô tô BKS 73N5- 5084 do anh Trần Văn Th điều khiển. Hậu quả làm anh Th tử vong và thiệt hại tài sản 3.778.000 đồng. Hành vi của bị cáo Trần C đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Trần C về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét bị cáo Trần C có giấy phép lái xe hợp lệ, nhưng khi điều khiển phương tiện ô tô tham gia giao thông đường bộ đã không chấp hành đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, điều khiển ô tô đi không đúng phần đường, phán đoán xử lý kém nên đã gây tai nạn với mô tô đi ngược chiều, hậu quả làm chết một người và thiệt hại tài sản 3.778.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông trên địa bàn, gây tâm lý bất an, bất bình cho người dân khi tham gia giao thông, lỗi trong vụ tai nạn này hoàn toàn thuộc về bị cáo. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả đối với gia đình bị hại, được gia đình bị hại ghi nhận, nên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều có ý kiến đề nghị xem xét giảm nhẹ đối với bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng mức, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và đại diện của chủ phương tiện ông Ngô Xuân Q đã bồi thường số tiền 150.000.000 đồng cho gia đình bị hại Trần Văn Th. Đại diện hợp pháp của bị hại Trần Văn Th là ông Trần Văn T đã nhận đủ số tiền và cam đoan chấm dứt phần dân sự và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả xe ô tô BKS 73C-027.07 cùng các giấy tờ liên quan cho bị cáo Trần C; đã trả xe mô tô BKS 73N5-5084 cùng các giấy tờ liên quan cho ông

Trần Văn T là người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Văn Th là đúng quy định của pháp luật. Hiện tại còn Giấy phép lái xe số 440097003700 mang tên Trần C, được chuyển theo cùng hồ sơ vụ án. Xét do bị cáo Trần C không bị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe, nên quyết định trả lại Giấy phép lái xe này cho bị cáo sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Trần C 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 03/6/2021.

Giao bị cáo Trần C cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần C.

3. Trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

4. Xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Trần C 01 Giấy phép lái xe số 440097003700 mang tên Trần C do sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 15/02/2017 sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Giấy phép lái xe nêu trên hiện có tại hồ sơ vụ án và sẽ được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Bình sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để trả lại cho bị cáo Trần C.

5. Án phí: Bị cáo Trần C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (03/6/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Bình;
- VKSND tỉnh Q.Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q.Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp bị hại;
- người có QLNVLQ;
- Lưu VP; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hải